

Số: 82/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 13 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 139/2021/TLST-HNGĐ ngày 26/10/2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị H, sinh năm: 1979.

HKTT: Thôn P, xã QC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ: Thôn C, xã QC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- **Bị đơn:** Anh Trần Văn H1, sinh năm: 1975.

HKTT: Thôn P, xã QC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Cháu Trần Thị Thu T, sinh ngày 06/5/2005.

Người đại diện hợp pháp cho cháu T: Chị Vũ Thị H, anh Trần Văn H1 - Bố, mẹ đẻ cháu.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Trần Văn H1.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và chị anh Trần Văn H1 thuận tình

ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: Các đương sự thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Văn N, sinh ngày 18/6/1999 và cháu Trần Thị Thu T, sinh ngày 06/5/2005. Các đương sự thỏa thuận giao cháu Trần Thị Thu T cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh H1 phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Trần Văn N, cháu đã trưởng thành nên các đương sự thống nhất không đề nghị giải quyết.

Anh Trần Văn H1 được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Vũ Thị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H1 trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không đề nghị giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Vũ Thị H tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001051 ngày 03/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả chị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- UBND xã QC, thành phố H (Đăng ký ngày 27/4/1998);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý